TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **05** /2020/HS-ST
Ngày: 14/02/2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
****Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**:* Ông **Phạm Thanh Dũng.**
Các Hội thẩm nhân dân:
+ Ông **Nguyễn Phước Tường** – Nghề nghiệp giáo viên.
+ Ông **Trần Trung Nhân** – Công chức.
**** Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** Ông **Bùi Quốc Hiển –** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè.

****Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa*:** Bà **Nguyễn Thị Ngọc Huyền**- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2019/TLST-HS, ngày 11 tháng 12 năm 2019. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2019/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên**: Nguyễn Tuấn V**, sinh ngày 03/11/2004; Giới Th: Nam; Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: Lớp 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Nguyễn Văn T, sinh năm 1965; Mẹ Trương Thị P, sinh năm: 1970, trú cùng địa chỉ với bị cáo; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo đang chấp hang án trong vụ án khác.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trương Trung T**, sinh ngày: 19/10/2003; Giới Th: Nam; Nơi cư trú: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Cha: Nguyễn Trung T, sinh năm: 1979; Mẹ Trương Thị Thúy H, sinh năm: 1987. Cả hai cùng nơi cư trú với bị cáo; Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo đang chấp hành án trong vụ án khác.
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* ***<u>Người bị hại</u>:***
1. **Võ Thị Thu N**, sinh năm: 1966 (vắng mặt).
-Nơi cư trú: Ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang.

* ***<u>Người đại diện hợp pháp cho bị cáo chưa thành niên:</u>***
1. Nguyễn Văn T, sinh năm: 1965 và Trương Thị P, sinh năm: 1970 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long. Là cha, mẹ ruột bị cáo Nguyễn Tuấn V – đại diện hợp pháp cho bị cáo V.

2. Nguyễn Trung T, sinh năm: 1979 và Trương Thị Thúy H, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp X, xã Y, huyện Z, tỉnh Vĩnh Long. Là cha mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Trương Trung T-đại diện hợp pháp cho bị cáo T.

* ***Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo chưa thành niên***: Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Trương Trung T.

- Luật sư Nguyễn Văn T1– thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 30/10/2018 Nguyễn Tuấn V diều khiển xe mô tô biển số 54Z6-0992 chở Nguyễn Trương Trung T đi từ TP.HCM về Vĩnh Long, trên đường đi V rủ T tìm ai để sơ hở tài sản thì chiếm đoạt và T đồng ý. Đến khoảng 5 giờ ngày 31/10/2018 cả hai đi trên quốc lộ 1A đến khu vực ấp M, xã N, huyện P, V nhìn thấy phía bên chiều làn đường ngược lại có tiệm bánh kẹo của chị Võ Thị Thu N, nên nãi sinh ý định chiếm đoạt tài sản. V điều khiển xe mô tô đến dãy phân cách mở quay xe vòng lại dừng trước tiệm bánh của chị N, V ngồi trên xe nổ máy, còn T cầm 10.000đ vào tiệm chị N hỏi mua 1 bịch bánh và 01 điếu thuốc lá với giá 6.000đ để tìm cách giật tiền của chị N, nhưng không được nên T bỏ đi ra chổ V chờ. Thấy vậy V tiếp tục đi vào tiệm chị N hỏi mua 01 chai nước đóng chai Numberone, V đưa chị N 20.000đ, chị N lấy sấp tiền trong túi ra thói lại cho V thì V giật lấy sấp tiền trên tay chị N chạy ra xe T chờ sẳn chạy về hướng TP.HCM một đoạn rồi quay ngược lại về hướng Mỹ Thuận. Khi đến Cầu Mỹ Thuận cả hai kiểm tra tiền cướp giật được 1.200.000đ, chia mỗi người 600.000đ tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 03/11/2018 V và T thực hiện hành vi cướp giật tại huyện B bị phát hiện bắt giữ và đã khai ra vụ cướp tiền của chị N tại huyện Cái Bè, nên Cơ quan điều tra Công an huyện B chuyển cho Công an huyện Cái Bè điều tra theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận pháp Y về độ tuổi số 367 và 368, ngày 13/12/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại TP.HCM xác định tại thời điểm giám định tháng 12/2018 Nguyễn Trương Trung T và Nguyễn Tuấn V có độ tuổi từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm.

Về trách nhiệm dân sự: Chị N không yêu cầu hai bị cáo bồi thường số tiền bị cướp giật.

Đối với xe mô tô biển số 54Z6-0992 hai bị cáo dung làm phương tiện cướp giật đã bị Tòa án nhân dân huyện Măng Thít tuyên tịch thu trong vụ án khác.

-Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 02/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố các bị cáo: Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Trương Trung T về tội về tội: "***Cướp giật tài sản***" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

-Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Trương Trung T về tội về tội: "***Cướp giật tài sản***" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Hình sự.

Áp dụng các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như các điều luật quy định đối với bị cáo dưới 18 tuổi phạm tội, tuyên phạt các bị cáo: Nguyễn Tuấn V 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Nguyễn Trương Trung T 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Và đề nghị tịch thu số tiền thu lợi bất chính của hai bị cáo.

- Tại phiên tòa hôm nay Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo dưới 18 tuổi, có phát biểu ý kiến đưa ra lý lẽ là các bị cáo phạm tội lần đầu, khi phạm tôi chưa đủ 18 tuổi nhận thức còn hạn chế. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, cha mẹ ly hôn không được sự quan tâm chăm sóc và phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đề nghị áp dụng các quy định của pháp luật đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay sau khi nghe Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè công bố bản Cáo trạng truy tố. Các bị cáo Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Trương Trung T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo như bản Cáo trạng đã nêu là vào khoảng 5 giờ ngày 31/10/2018, bị cáo T và bị cáo V giả vờ mua hàng tạp hóa, lợi dụng sơ hở đã cướp giật 1.200.000đ của chị Võ Thị Thu N tại tiệm tạp hóa của chị N tại ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Tiền Giang, cả hai chia nhau tiêu xài cá nhân hết. Lời khai nhận tội của các bị cáo T và V hoàn toàn phù hợp với lời khai của người bị hại là chị N và phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa hôm nay.

Trong vụ án này có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng các bị cáo không có phân công công việc rõ ràng cụ thể cho từng người, không có sự cấu kết chặc chẽ, cho thấy các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là có đồng phạm, nhưng đồng phạm giản đơn.

Như vậy tại bản Cáo trạng số 01/CT-VKS ngày 02/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè truy tố các bị cáo và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng quy định pháp luật.

Xét thấy các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, các bị cáo lợi dụng sự sơ hở của chị N trực tiếp cướp lấy tài sản là tiền mặt ngay trên tay của người bị hại, nhằm mục đích chiếm đoạt tiêu xài cá nhân. Việc bị phát hiện bắt giữ xảy ra ngoài ý muốn của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm trực tiếp đến quyền quản lý tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, là nguy hiểm cho xã hội, gây bức xúc, lo lắng, bất an trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do đó khi lượng hình cũng cần xem xét Th chất, mức độ đối với hành vi của các bị cáo gây ra trong vụ án này để áp dụng mức hình phạt tương xứng với từng bị cáo là phù hợp.

- Tuy nhiên trong lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết làm giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự cho các bị cáo: Là các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay. Được quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Mặt khác cả hai bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội chưa đủ 18 tuổi, nên cần áp dụng các quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội để xét xử 02 bị cáo là đúng quy định tại các Điều 90 và 91 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra trong vụ án này có hai bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, nên khi lượng hình cần phân tích vai trò của từng bị cáo, áp dụng mức hình phạt tương xứng để có đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành người tốt và có ích cho xã hội.

1/ <u>Đối với bị cáo V</u> :

Bị cáo là người khởi xướng rủ bị cáo T và cũng là người thực hành trực tiếp cướp giật tài sản của chị N và chia tiền cho bị cáo T. Như vậy cho thấy bị cáo là người chủ mưu cầm đầu và cũng là người thực hành tích cực trong vụ án này. Do đó khi lượng hình cần tuyên phạt bị cáo mức án cao hơn bị cáo T là có căn cứ và phù hợp với Th chất của bị cáo gây ra trong vụ án này.

2/ **<u>Đối với bị cáo T</u>**:

Bị cáo T khi nghe bị cáo V tìm tài sản để chiếm đoạt thì đồng ý ngay mà không cần do dự. Bị cáo đã đến trực tiếp giả vờ mua hàng của chị N để nhằm thực hiện hành vi phạm tội, nhưng không thực hiện được. Sau đó ra xe chờ sẵn và khi bị cáo V cướp giật được tiền thì trực tiếp điều khiển xe tẩu thoát cho thấy bị cáo là người giúp sức tích cực trong vụ án này. Do đó khi lượng hình cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp.

-Về vật chứng vụ án gồm:

- 01 xe mô tô biển số 54Z6-0992 hai bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội đã bị Tòa án nhân dân huyện B tịch thu trong vụ án khác. Do đó Hội đồng xét xử không đặc ra xem xét.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị N không yêu cầu hai bị cáo bồi thường số tiền bị cướp giật. Do đó Hội đồng xét xử xác định số tiền hai bị cáo chiếm đoạt của chị N chia nhau tiêu xài cá nhân là tiền thu lợi bất chính do hành vi phạm tội mà có. Cần buộc hai bị cáo nộp lại số tiền chiếm đoạt tịch thu sung công quỹ Nhà Nước là đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè phát biểu luận tội, đưa ra chứng cứ lý lẽ cũng như các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn V và Nguyễn Trương Trung T phạm tội "Cướp giật tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự. Nguyễn Tuấn V 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù; Nguyễn Trương Trung T 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Và đề nghị tịch thu số tiền thu lợi bất chính của hai bị cáo.

* Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo dưới 18 tuổi, có phát biểu ý kiến đưa ra lý lẽ bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho hai bị cáo, cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà hai bị cáo có được để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho hai bị cáo.

Nhận thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị cáo V và bị cáo T tại phiên tòa hôm nay là có cơ sở, đúng quy định pháp luật và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo thống nhất với lời luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến gì thêm.

-Tại phiên tòa hôm nay người đại diện hợp pháp của bị cáo V và T vắng mặt không lý do dù được Tòa án triệu tập lần thứ 2 đến dự phiên tòa xét xử hai bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay hai bị cáo T và V cũng có ý kiến là đồng ý xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của hai bị cáo. Nhận thấy ý kiến này của hai bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ Điều 7 và Điều 8 Thông tư số 02/2018/TT-TANDTC, ngày 21/9/2018 của Tòa án nhân dân Tối Cao xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của hai bị cáo.

[3] Nhận thấy trong quá trình điều tra, truy tố. Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tiến hành đúng trình tự thủ tục tố tụng của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định để giải quyết vụ án theo đúng thẩm quyền. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng như người bị hại không có ý kiến gì về hành vi cũng như quyết định trong quá trình tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét là phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 171 Bộ luật hình sự.
- Căn cứ Điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.
- Căn cứ Điều 90 và Điều 91 Bộ luật Hình sự.
- Căn cứ Điều 38, Điều 56 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn V và bị cáo Nguyễn Trương Trung T phạm tội: "Cướp giật tài sản".

2.Về hình phạt:

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 02 (hai) năm tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 13/2019/HS-ST, ngày 13/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện B tuyên phạt bị cáo V 03 năm tù. Tổng hợp bị cáo phải chấp hành là 05 (năm) tù.

Thời gian chấp hành án được T từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 29/01/2019.

Tuyên phạt bị cáo Nguyễn Trương Trung T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Tổng hợp hình phạt với bản án số 13/2019/HS-ST, ngày 13/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện B tuyên phạt bị cáo T 02 năm, 06 tháng tù. Tổng hợp bị cáo phải chấp hành là 04 (bốn) năm tù.

Thời gian chấp hành án được Th từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 25/12/2018.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Tuấn V 45 ngày; bị cáo Nguyễn Trương Trung T 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

3. <u>Về trách nhiệm dân sự</u>:

Buộc bị cáo T và bị cáo V mỗi bị cáo nộp lại 600.000 đồng tiền thu lợi bất chính tịch thu sung công quĩ Nhà Nước.

4. <u>Về án phí</u>: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc các bị cáo V, bị cáo T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. <u>Về quyền kháng cáo</u>:

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, Luật sư bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho bị cáo chưa thành niên được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt tại phiên tòa hôm nay được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ bản.

***<u>Nơi nhận</u>**:
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cái Bè;
- Công An huyện Cái Bè;
- Chi Cục THADS huyện Cái Bè;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

PHẠM THANH DŨNG